

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2017/HSST
Ngày: 28/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thu Hiền và bà Nguyễn Thị Quyên.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Lý nhân, tỉnh Hà nam tham gia phiên toà: Ông Phạm Tuấn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2017/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Trần Sỹ T, sinh năm 1983; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 4, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam; nơi ở hiện nay: Xóm 14, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp: 12/12; con ông Trần Sỹ K và bà Trần Thị H; có vợ là Trần Thị B và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định số 02/HSST/QĐ-ĐC ngày 15/12/2005, TAND thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định đình chỉ vụ án đối với Trần Sỹ T bị truy tố về tội "*Hiếp dâm*", theo Khoản 1 Điều 111 Bộ luật hình sự với lý do người bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố; bị cáo tại ngoại, có mặt

- Người bị hại:

+ Ông Khương Văn T, sinh năm 1960 (đã chết).

+ Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam - Là vợ ông Khương Văn T, có mặt.

- Bị đơn dân sự: Anh Trịnh Công T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn 7, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam, có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Sỹ T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Sỹ T là lái xe khách thuê có hợp đồng cho anh Trịnh Công T. Anh Trịnh Công T là chủ sở hữu ô tô khách biển kiểm soát 90B-004.31 chạy tuyến Lào Cai - Lý Nhân. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/8/2017, Trần Sỹ T (*có giấy phép lái xe ô tô hạng E, FC, có giá trị đến 31/7/2020*), điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 90B-004.31 trên đường ĐT491 theo hướng Vĩnh Trụ đi Nhân Đạo. Khi đi đến khu vực ngã tư đầu Cầu Không giao nhau với đường liên thôn đi xã Nhân Nghĩa - xã Đạo Lý; Trần Sỹ T không giảm tốc độ và đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình. Lúc này ông Khương Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90H4-2205 từ đường liên thôn đi xã Nhân Nghĩa lên đường ĐT491, cắt ngang mặt xe ô tô khách, khi xe mô tô của ông T đi qua tâm đường thì phần đầu xe ô tô khách đâm vào thân và phần bánh sau xe mô tô do ông T điều khiển làm xe mô tô đổ ra đường, ông Khương Văn T đập đầu xuống đường và bị tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 100/TT ngày 18/8/2017 của trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam đối với nạn nhân Khương Văn T:

- Dấu hiệu qua giám định: *Rách ra vùng cằm. Lún vỡ xương cằm, dập não, phù não; Hai lỗ mũi và ống tai ngoài bên trái có nhiều dịch máu.*

- Nguyên nhân chết: *Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tử vong cho nạn nhân Khương Văn T là do chấn thương sọ não làm vỡ xương hộp sọ gây phù não.*

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Sỹ T và anh Trịnh Công T đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Khương Văn T số tiền 180.000.000 đồng, đại diện cho gia đình nạn nhân Khương Văn T không yêu cầu bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Công an huyện Lý Nhân đã trả lại chiếc xe ô tô khách biển kiểm soát 90B-004.31 cho anh Trịnh Công T và trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90H4-2205 cho bà Nguyễn Thị L (là vợ ông Khương Văn T).

Trần Sỹ T tự nguyện giao nộp 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E, FC cho Công an huyện Lý Nhân.

Tại bản cáo trạng số 69/KSĐT-TA ngày 19/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Sỹ T về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*", theo quy định tại Khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 202; Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Sỹ T từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Về trách nhiệm dân sự do người đại diện cho người bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu thêm nên không phải giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Sỹ T khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố và nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại bà Nguyễn Thị L nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Trịnh Công T nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo Trần Sỹ T tại phiên tòa là phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với vật chứng thu giữ. Do đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/8/2017, Trần Sỹ T (*có giấy phép lái xe ô tô hạng E, FC, có giá trị đến 31/7/2020*), điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 90B-004.31 trên đường ĐT491 theo hướng Vĩnh Trụ đi Nhân Đạo. Khi đi đến khu vực ngã tư đầu Cầu Không giao nhau với đường liên thôn đi xã Nhân Nghĩa - xã Đạo Lý; Trần Sỹ T không giảm tốc độ và đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình. Lúc này ông Khương Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90H4-2205 từ đường liên thôn đi xã Nhân Nghĩa lên đường ĐT491, cắt ngang mặt xe ô tô khách, khi xe mô tô của ông Khương Văn T đi qua tâm đường thì phần đầu xe ô tô khách đâm vào thân và phần bánh sau xe mô tô do ông Khương Văn T điều khiển làm xe mô tô đổ ra đường, ông Khương Văn T đập đầu xuống đường và bị tử vong trên đường đi cấp cứu.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Sỹ T đã phạm vào tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Sỹ T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng. Vì vậy phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người bị hại có một phần lỗi do không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên, không chú ý quan sát khi đi đến ngã tư giao nhau - Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, hơn nữa nguyên nhân dẫn đến tai nạn do một phần lỗi của nạn nhân, do đó cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện cho người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm; anh Trịnh Công T không yêu cầu bị cáo bồi hoàn nên không phải giải quyết.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E, FC, có giá trị đến 31/7/2020 mang tên Trần Sỹ T chuyển theo hồ sơ vụ án được trả lại bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự

Tuyên bố bị cáo Trần Sỹ T phạm tội: *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*.

Áp dụng Khoản 1 Điều 202; Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 60 - Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Sỹ T 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Sỹ T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng

Áp dụng Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo Trần Sỹ T 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E, FC, có giá trị đến 31/7/2020 mang tên Trần Sỹ T.

3. Về án phí

Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Sỹ T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THA huyện Lý Nhân;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thành Nam

